

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025**  
(Kèm theo Quyết định số 09 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2025  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Dự toán năm 2025</b>
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSDP</b>	<b>9.159.185</b>
<b>I</b>	<b>Thu NSDP được hưởng theo phân cấp</b>	<b>5.094.710</b>
	-Thu NSDP hưởng 100%	2.116.710
	-Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	2.978.000
<b>II</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>3.307.060</b>
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	1.604.909
2	Thu bổ sung có mục tiêu	1.702.151
<b>III</b>	<b>Thu từ quỹ dự trữ tài chính</b>	-
<b>IV</b>	<b>Thu kết dư</b>	
<b>V</b>	<b>Thu chuyển nguồn CCTL còn dư NSDP năm 2024 sang năm 2025 để thực hiện chính sách CCTL</b>	<b>757.415</b>
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NSDP</b>	<b>9.316.485</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối NSDP</b>	<b>7.614.334</b>
1	Chi đầu tư phát triển	1.957.130
2	Chi thường xuyên	5.278.278
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	22.700
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000
5	Dự phòng ngân sách	187.226
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	168.000
<b>II</b>	<b>Chi các chương trình mục tiêu</b>	<b>1.702.151</b>
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	246.813
2	Vốn đầu tư để thực hiện các chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ	1.341.923
3	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ (kinh phí sự nghiệp)	113.415
<b>C</b>	<b>BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP</b>	<b>157.300</b>
<b>D</b>	<b>CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP</b>	<b>34.300</b>
<b>I</b>	<b>Từ nguồn vay để trả nợ gốc</b>	
<b>II</b>	<b>Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh</b>	<b>34.300</b>
<b>E</b>	<b>TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP</b>	<b>157.300</b>
1	Vay để bù đắp bội chi	
2	Vay để trả nợ gốc	